

## **Nhân kỷ niệm 30 Năm của các Liệt Sĩ Hồ Thái Bạch, Lê Quốc Quân, Trần Văn Bá**

Phong Trào Tinh Thần Trần Văn Bá



### **Trần Văn Bá (1945-1985)**

Sinh năm 1945, tại Sa Đéc, một tỉnh lỵ vùng châu thổ sông Cửu Long, anh đã lớn lên với ruộng đồng miền Nam và đã thừa hưởng tinh thần bất khuất của dân tộc. Vào những năm 65-69, cuộc chiến tại Việt Nam bắt đầu leo thang với sự tham dự trực tiếp của quân đội đồng minh. Phía bên kia, Việt cộng cũng đã bắt đầu tăng gia mức độ khủng bố.

Năm 1966, Việt cộng đã sát hại dân biểu Trần Văn Văn, cha anh. Cái chết của thân phụ đã bắt buộc anh phải rời bỏ quê hương, xa bạn bè thân thuộc. Sang Pháp, anh tiếp tục việc học và đậu bằng cao học kinh tế năm 1971 và làm giảng viên tại đại học kinh tế Nanterre.

Tuy vẫn tiếp tục con đường học vấn, nhưng anh không lúc nào quên được quê hương cùng bao nhiêu người thân đang ra sức chống đỡ tham vọng nuốt trọn miền Nam của cộng sản Bắc Việt. Với tấm lòng yêu quê hương tha thiết, anh đã tiếp tục đóng góp vào việc tranh đấu của toàn dân Việt Nam chống cộng sản và cho một thể chế tốt lành hơn cho miền Nam. Song song với việc học, anh hoạt động một cách tích cực tại Pháp và đã làm chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên tại Paris nhiều lần vào những năm từ 1973 đến 1980.

Bắt đầu năm 70, tình hình chiến sự ở Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn khốc liệt, tình hình thế giới bên ngoài cũng không kém hoang mang. Mùa hè đỏ lửa 72, hội nghị Ba Lê diễn ra cho thấy một giải pháp chính trị có thể đạt được để giải quyết chiến tranh Việt Nam. Lúc đó, nhiều thế lực đã dằng co để lôi kéo ảnh hưởng môi trường sinh viên hải ngoại về phía mình, nhất là môi trường sinh viên tại Paris.

Chủ tịch THSV, Trần Văn Bá đã mang đến cho môi trường này một luồng sinh khí mới, gây lại một thế đấu tranh mới. Tuy nhiên THSV lúc đó cũng chỉ là một hội đoàn sinh viên, mang nhiều tính chất ái hữu. Để thúc đẩy lòng yêu quê hương và tạo dịp cho các sinh viên thành tài về xây dựng đất nước. THSV dưới sự hướng dẫn của anh Trần Văn Bá đã tổ chức trại hè Nói Vòng Tay Lớn, lôi kéo một số sinh viên từ các nước ở Âu châu về thăm quê hương.

Từ đó các hội đoàn ở Pháp và các nước Âu châu đã liên lạc gắn bó với nhau hơn và chuẩn bị cho sự ra đời của Đại Hội Việt Nam Âu Châu sau này. THSV lúc đó, một mặt phải đương đầu với bọn Việt cộng ở Pháp, lúc nào cũng rình rập dòm ngó tìm cách làm lung lay đoàn hàng ngũ sinh viên quốc gia, một mặt phải chống đỡ với một chính quyền miền Nam trên đà phân hóa.

Trong tình trạng khó khăn lúc ấy, THSV đã vươn lên, tờ Thông Tin Sinh Viên được phát hành đều đặn, chương trình văn nghệ được chuẩn bị kỹ càng hơn, và thái độ chính trị của THSV cũng rõ ràng và cứng chắc hơn. Nhưng rồi ngày 30-4-75 đã đến, đến trong bàng hoàng, đến trong tủ nhục. Trước đó vài ngày, anh em sinh viên đã cùng nhau đi tuần hành ở thủ đô Paris để tưởng nhớ đến các chiến sĩ đã nằm xuống vì tự do. Đi đầu là bàn hương án theo sau là một đoàn người đầu chít khăn tang.

Sau những giây phút bàng hoàng của những ngày đầu miền Nam sụp đổ, môi trường đấu tranh ở Paris bắt đầu chấn chỉnh và vùng dậy. Một Trần Văn Bá đã bôn ba khắp nơi, khởi màn cho công cuộc đấu tranh cứu nước. Anh vẫn thường nói ‘Không thể nào ngồi yên được, bao nhiêu người đã hy sinh rồi, mình không thể để ổng phí được. Còn lá cờ vàng ba sọc đỏ, hàng ngàn người đã nằm xuống để bảo vệ nó, thì không thể chối bỏ hoặc thay thế được.

Vào đêm Tết Bính Thìn 1976, Đêm Tết đầu tiên sau biến cố 1975, lá cờ vàng ba sọc đỏ phát phới bay ở hội trường Maubert trước hơn 3 000 người, tất cả đều cùng nhau cất vang tiếng hát ‘Này công dân ơi...’ Đêm Tết Bính Thìn đã được đặt dưới chủ đề ‘Ta Còn Sống Đây’ thể hiện tinh thần của tất cả những người Việt không chấp nhận sự sụp đổ ngày 30-4-75 như là một sự kiện vĩnh viễn trong cuộc đấu tranh chống cộng.

Trước sự tan rã, tháo chạy, chán nản cũng như trở cờ của biết bao nhiêu người những năm sau 75, trong một tư thế chính trị cô đơn, Trần Văn Bá luôn vững chí xây dựng THSV, xây dựng Đại Hội Việt Nam Âu châu, củng cố các tổ chức bạn, thăm viếng các trại tỵ nạn ở Pháp, vận động kêu gọi đấu tranh cho nước Việt Nam đang lâm vào cảnh điêu linh gây ra bởi cộng sản Việt Nam.

Từ 75-80, anh Trần Văn Bá và các bạn đồng hành đã gây dựng mầm mống của cộng đồng người Việt ở Paris và Âu châu. THSV thời đó đã đứng mũi chịu sào trên những trận tuyến vận động lôi kéo tổ chức đồng bào, tuyên truyền tranh đấu cho chính nghĩa quốc gia. Không những bên kia một tắc đất và cả một tắc tường: bên kia dán bích chương đỏ, phe ta lập tức dán lấp lên bằng mọi phương tiện, kể cả giấy báo. Tờ Nhân Bản ra đời thay cho Thông Tin Sinh Viên, Văn Đoàn Lam Sơn ra đời. Dùng ngòi bút và lời hát để khơi dậy lòng yêu nước và ý chí tranh đấu cho tự do.

Nhưng rồi môi trường hoạt động hải ngoại tuy rằng đang sôi động tổ chức lại qua những đợt người tỵ nạn được chấp nhận định cư, đã không đủ sức hấp dẫn để giữ chân một con người vốn có tấm lòng yêu nước nồng nàn. Anh Trần Văn Bá bắt đầu dần thân vào con đường đầy cam go nguy hiểm... Anh vẫn quan niệm 'Vấn đề của Việt Nam phải được giải quyết tại Việt Nam', và mưa thì phải 'mưa từ dưới đất mưa lên'. Anh đã không ngừng tìm kiếm, móc nối, xây dựng trong âm thầm những tấm lòng quyết tâm phục quốc.

Tuy biết ở vào một tư thế thể chính trị mong manh nhưng anh vẫn chấp nhận. Trần Văn Bá trở về nước kháng chiến giữa năm 80. Anh Bá và đồng đội đã nhiều lần xâm nhập vào quốc nội trong suốt bốn năm trời hoạt động để liên lạc, tổ chức, đem vũ khí... Anh cũng đã có lần gửi thơ ngay từ Bưu điện Saigon nhắn nhủ đến THSV. Trong một chuyến công tác, Trần Văn Bá và đồng đội đã sa cơ và bị bắt tại Cà Mau vào một ngày tháng 09 năm 1984.

Cộng sản Việt Nam đã đem các kháng chiến quân ra xử trong một phiên tòa bịp bợm tại Saigon. Chỉ sau bốn ngày xét xử, chúng đã tuyên án tử hình ba anh: Lê Quốc Quân, Hồ Thái Bạch, Trần Văn Bá. Anh Mai Văn Hạnh được tha và trở về Pháp, anh Huỳnh Vĩnh Sanh được cải án từ tử hình sang án tù, các kháng chiến quân khác bị những án tù đầy từ nhiều năm cho đến chung thân. Tổ chức kháng chiến này bị sụp đổ sau đó vì bị mất đi những cán bộ nòng cốt.

Trần Văn Bá hiên ngang lãnh án của cộng sản, không xin xỏ không chối bỏ lý tưởng của mình. Ngày 08 tháng Giêng năm 1985. Anh Trần Văn Bá đền nợ nước vào lứa tuổi 40. Sự việc đã gây một làn sóng phẫn uất sâu rộng trong cộng đồng người Việt Hải Ngoại và của dư luận thế giới. Trước lòng yêu nước và sự hy sinh dũng cảm, khắp nơi đã nhỏ giọt lệ thương tiếc cho người trai nước Việt Trần Văn Bá.

Anh Bá không phải là kháng chiến quân đầu tiên và duy nhất đã bỏ mình trên con đường cứu nước. Trần Văn Bá chỉ sống trọn vẹn với lý tưởng của mình, sống giản dị sống chân thành với anh em và chiến hữu, bền bỉ hoạt động để tạo dựng, quyết thân cho đất nước với hành trang là lòng yêu nước và một ý thức chính trị vững chắc.

Trần Văn Bá đã trở thành một biểu tượng cho các thế hệ nối tiếp.

\*\*\*\*\*

## Nhớ 30 năm Trần văn Bá

nguyễnthahương

một ngày mùa đông lạnh giá  
nơi xứ người,  
tôi nghe anh gục ngã,  
viên đạn cường quyền xuyên thấu thân anh  
như vịnh quang đi đôi với nhục hình  
như mặt trời và bóng tối ngàn năm hiện hữu.  
anh : tượng trưng cho trí thức phương Tây !  
Paris đã một thời ấp ủ,  
mùa đông sông Seine bao nhiêu năm dài

đã nhỏ vào lòng anh giọt nước mắt quê hương nín lặng,

và tuyết Nanterre thấm vào tim anh  
lời kêu than của dân tộc điêu linh ...  
nhớ tới anh,  
chàng tổng hội, dáng thư sinh,  
đã một thời, hội hè, đình đám,  
bè bạn huyền thiên, thâu đêm suốt sáng,  
rót rượu nữa đi, tình bằng hữu thênh thang,  
cạn bao nhiêu chai cho đủ tròng phùng tao ngộ ?  
nhớ tới anh,  
nơi góc tối cuộc đời thâm trầm phong độ  
hay dưới ánh mặt trời vương đạo quang minh,  
bớt đồ hiên ngang trên mặt,  
nụ cười trầm tĩnh bên môi,  
như dòng nước Cửu Long im lìm,  
Cửu Long nơi anh chào đời, mạch tim nước Việt,  
nơi anh hấp thụ hồn thiêng sông núi  
nơi dưỡng nuôi khí phách của hiền nhân  
nơi cho anh phong cách âm thầm  
nhưng dũng mãnh của cội tùng không sợ bão.  
nhớ tới anh,  
hình ảnh chàng thanh niên nước Việt  
ôm gươm tráng sĩ  
trên suốt quãng hành trình mài miệt núi sông  
anh về với Mẹ  
anh về với Cha  
nợ ân tình anh chưa trả xong  
mà giang sơn cẩm tú đã xót thương nhỏ lệ.  
30 năm, đã 30 năm,  
anh hiên ngang đem mặt trời vào bóng tối  
mặt trời của quê hương lấp lánh ánh Cửu Long  
mặt trời của những khát vọng âm thầm  
đã đưa anh về nằm sâu đất mẹ.  
và bên này trời Tây lặng lẽ,  
bạn bè sẽ viết tên anh trên những phiến đá xanh  
phiến đá của tình tự non sông  
ghi khắc mãi trong tim những người con nước Việt.

Nguyễnthahương  
bruxelles 2015 - nhớ 30 năm Trần văn Bá

\*\*\*\*\*



## Hồ Thái Bạch (1928–1985)

Con trưởng của cụ Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa, vị lãnh đạo tối cao của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Như thân phụ, Liệt Sĩ Hồ Thái Bạch cũng là một chức sắc cao cấp của Cao Đài. Chính ông đã nhiều lần tổ chức những cuộc nổi dậy của nhân dân Tây Ninh vào các năm 1982 và 1984, lấy núi Bà Đen làm căn cứ.

Là một người xuất thân từ một gia đình cách mạng và đạo giáo, Liệt Sĩ Hồ Thái Bạch đã có một quá trình đấu tranh liên tục.

Trong thời kỳ còn là học sinh của trường Pétrus Ký, ông là một trong những lãnh tụ thanh niên, đã lãnh đạo những cuộc nổi dậy của sinh viên học sinh chống lại sự đô hộ của người Pháp.

Cộng Sản xử tử Liệt Sĩ Hồ THái Bạch vì tội là một Ủy Viên cao cấp của Mặt Trận Thống Nhất Các Lực Lượng Yêu Nước Giải Phóng Việt Nam.

Liệt Sĩ Hồ Thái Bạch mất đi, để lại năm người con nhỏ dại.

\*\*\*\*\*



## Lê Quốc Quân (1938 - 1985)

Xuất thân từ một gia đình giáo chức ở miền Tây Nam Phần, Liệt Sĩ Lê Quốc Quân cũng là một giáo sư và đồng thời là một tín đồ Hoà Hảo, đã từng giữ nhiều nhiệm vụ cao cấp của tôn giáo này.

Ngay sau 30-4-1975, ông đã được tín nhiệm để lãnh đạo một phong trào chính trị được nhiều người biết đến trong thời Đệ Nhị Cộng Hòa. Liệt Sĩ Lê Quốc Quân cũng là một sĩ quan cấp úy của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Ông gia nhập Mặt Trận Thống Nhất Các Lực Lượng Yêu Nước Giải Phóng Việt Nam từ những buổi đầu mới thành lập và đã thành công trong nhiều công tác phá hoại kinh tế địch.

Mùa Thu 1982, trong khi điều hành một chiến dịch phá hoại kinh tế Cộng Sản, Liệt Sĩ Lê Quốc Quân không may sa lưới địch. Hơn hai năm trong tù, ông đã bị Việt Cộng thường xuyên tra tấn dã man cho đến khi bị chúng đem ra xử tử.

Liệt Sĩ Lê Quốc Quân mất đi, để lại ba người con còn thơ.